**Tiết 4,5,6: Đọc văn bản:**

**CHÍ PHÈO (trích)**

**(Nam Cao)**

**I. Mục tiêu**

**1. Năng lực**

- HS nhận biết bản chất bi kịch của Chí Phèo.

- HS nhận biết được giá trị hiện thực và nhân đạo của tác phẩm.

- HS nhận biết và phân tích được nghệ thuật kể chuyện của Nam Cao: thay đổi trình tự tự nhiên của câu chuyện, sự luân phiên điểm nhìn, lựa chọn các chi tiết đặc sắc, khám phá đời sống nội tâm nhân vật, sử dụng ngôn ngữ đa thanh và kết thúc bỏ ngỏ.

**2. Phẩm chất**: đồng cảm với những số phận bất hạnh, trân trọng các nỗ lực giữ gìn nhân tính, phẩm giá khi con người đối diện với hoàn cảnh sống bi đát.

**II. Chuẩn bị**

**1. Thiết bị**: máy tính, máy chiếu…

**2. Học liệu**: SGK, KHBD, bài giảng PPT, phiếu học tập, video tư liệu về TG, TP…

**3. Địa điểm:** Phòng thư viện trường THPT Gang Thép

**III. Tiến trình dạy học**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Mục tiêu** | **Nội dung** | **Sản phẩm** | **Tổ chức thực hiện** |
| **Khởi động** | | | | |
| Khởi động | - Khơi dậy trải nghiệm, hiểu biết của HS về mối quan hệ giữ VH và đời sống.  - Dẫn vào bài học. | HS trả lời câu hỏi | Câu trả lời thể hiện hiểu biết và suy nghĩ của HS. | 1. *Thế nào là định kiến XH? Nó có ảnh hưởng như thế nào tới cá nhân và cộng đồng? Em từng nghe cách ứng xử của một ai đó là Chí Phèo hay chưa? Cách gọi này hàm chứa sự đánh giá như thế nào với cách ứng xử đó?*  2,3. HS trả lời, trao đổi ý kiến.  4. GV nhấn mạnh: *định kiến là một nguyên nhân gây nên bi kịch cho con người và sự trì trệ của đời sống cộng đồng. Nó cũng tạo nên bi kịch của một hình tượng VH bất hủ: CP* |
| **1. TÌM HIỂU CHUNG** | | | | |
| Hình thành kiến thức | - Nêu được một vài thông tin cơ bản về tác giả Nam Cao, xuất xứ của truyện ngắn Chí Phèo. | HS đọc thông tin trong SGK | Câu trả lời | 1. Đọc SGK, nêu đặc điểm sáng tác của Nam Cao, hoàn cảnh sáng tác và xuất xứ của truyện ngắn Chí Phèo.  2,3. HS đọc, trả lời câu hỏi.  4. GV chốt ý, HS gạch chân các từ khóa về TG,TP trong SGK. |
| **2. ĐỌC VĂN BẢN** | | | | |
| Hình thành kiến thức | - HS đọc, tóm tắt, nêu bố cục của văn bản.  - HS biết sử dụng các thẻ đọc. | HS đọc thành tiếng một số đoạn tiêu biểu. chú ý một số gợi ý trong thẻ đọc. | Câu trả lời: tóm tắt VB, bố cục của VB. | 1. Mời 2 HS đoạn 1 số đoạn văn. Dựa vào phần chuẩn bị bài ở nhà, hãy chỉ ra bố cục của VB và tóm tắt cốt truyện.  2,3. HS đọc VB, xác định bố cục và tóm tắt VB.  4. GV nhận xét, định hướng bố cục của VB: (1) *Tiếng chửi của CP và sự hé lộ lai lịch của nv →* (2) *Hành xử của CP sau khi ra tù về và quá trình CP làm tay sai của BK →* (3) *Sự thức tỉnh của CP sau khi gặp TN và hành động đòi lương thiện →* (4) *Phản ứng của mọi người về cái chết của CP.* |
| **3. KHÁM PHÁ VĂN BẢN**  **a. Cốt truyện** | | | | |
| Hình thành kiến thức | Nhận biết được diễn biến sự việc của truyện và nêu được nét đặc sắc trong cách kể của tác giả. | HS làm việc cá nhân, chỉ ra diễn biến của truyện và cách sắp xếp các sự việc của nhà văn. | Phiếu học tập số 1 | 1. Hoàn thành phiếu học tập 1.  2,3. HS làm việc, trao đổi với bạn về câu trả lời.  4. GV gợi ý, hướng dẫn HS thực hiện, chốt ý: *Cốt truyện đảo ngược trình tự thời gian. NC không giới thiệu lai lịch CP trước mà lấy một lát cắt đã xảy ra trong hiện tại của CP để kể trước (CP đi tù về, uống rượu, chửi bới) rồi mới giới thiệu xuất thân và các chặng đời tiếp theo của NV (làm tay sai cho BK, tiếp tục tha hóa, gặp TN – hoàn lương, bị cự tuyệt, đâm chết BK và tự sát).* |
| *Phiếu học tập 1: Tìm hiểu cốt truyện*   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | a. Diễn biến các sự việc trong cốt truyện | **Mở đầu** | **Diễn biến** | **Kết thúc** | | …………………….  …………………….  ……………………. | …………………….  …………………….  ……………………. | …………………….  …………………….  ……………………. | | b. Trình tự sắp xếp các sự việc có điều gì đặc biệt? Nêu tác dụng. | …………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………… | | | | | | | |
| **3. KHÁM PHÁ VĂN BẢN**  **b. Nhân vật Chí Phèo** | | | | |
| Hình thành kiến thức | Phân tích nhân vật Chí Phèo thông qua các chi tiết miêu tả ngoại hình, hành động, tâm lí…và tiến trình cốt truyện. | HS làm việc nhóm để hoàn thành phiếu học tập số 2. | Phiếu học tập số 2 | 1. HS hoàn thành phiếu học tập số 2.  2,3. HS làm việc nhóm, báo cáo SP, nhận xét lẫn nhau.  4. GV tổ chức điều hành thảo luận, chốt ý: *CP là hiện thân đầy đủ nhất cho thân phận người nông dân VN trước 1945: bị đẩy vào con đường lưu manh hóa, bị tước đoạt quyền làm người chân chính. NV được khắc họa qua ngoại hình, hành động, tâm lí với bút pháp hiện thực nghiêm ngặt (xây dựng NV điển hình).* |
| *Phiếu học tập 2: Tìm hiểu nhân vật Chí Phèo*   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | |  | **Bị tha hóa** | **Sự hồi sinh** | **Bị cự tuyệt** | | Nguyên nhân | ……………………..  …………………….. | ……………………..  …………………….. | ……………………..  …………………….. | | Đặc điểm nhân vật (ngoại hình, hành động, tâm lí) | ……………………..  ……………………..  …………………….. | ……………………..  ……………………..  …………………….. | ……………………..  ……………………..  …………………….. | | Tình cảm của tác giả | ……………………..  …………………….. | ……………………..  …………………….. | ……………………..  …………………….. | | Nghệ thuật xây dựng nhân vật | …………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………… | | | | | | | |
| **3. KHÁM PHÁ VĂN BẢN**  **c. Nghệ thuật kể chuyện** | | | | |
| Hình thành kiến thức | Nhận biết và phân tích được những đặc sắc trong nghệ thuật kể chuyện của Nam Cao | Hs làm việc cá nhân: chỉ ra, nêu tác dụng của các yếu tố trong nghệ thuật kể chuyện của NC. | Câu trả lời | 1. *Chỉ ra ngôi kể của truyện. Điểm nhìn trần thuật có sự dịch chuyển như thế nào trong mạch truyện (bố cục của TP). Nêu tác dụng của sự dịch chuyển điểm nhìn đó.*  2,3. HS suy nghĩ, tương tác với GV để hoàn thành sơ đồ (GV chiếu lên bảng).  4. GV gợi dẫn, nhận xét và chốt ý. *Trong CP, điểm nhìn được di chuyển linh hoạt (khi là điểm nhìn của NKC ẩn mình đứng ngoài truyện, khi chuyển sang điểm nhìn của các NV). Điều này khiến câu chuyện trở nên chân thực, khách quan hơn (cuộc đời NV hiện lên sắc nét, chủ đề của truyện được thể hiện, thái độ tình cảm của NV được bộc lộ).* |
| *Ngôi kể, điểm nhìn, giọng điệu*   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Sự việc** | **Điểm nhìn** | **Giọng điệu** | | CP say rượu, chửi bới | ………………………. | ………………………. | | CP đến nhà BK chửi bới, ăn vạ | ………………………. | ………………………. | | CP tỉnh rượu sau khi gặp thị Nở | ………………………. | ………………………. | | CP bị cự tuyệt | ………………………. | ………………………. | | CP đâm BK, tự sát, thái độ của mng | ………………………. | ………………………. | | | | | |
| **3. KHÁM PHÁ VĂN BẢN**  **d. Chủ đề, tư tưởng** | | | | |
| Hình thành kiến thức | Hs nêu được chủ đề, tư tưởng của tác phẩm | HS làm việc cá nhân | Câu trả lời | 1. Phát biểu chủ đề của truyện. Nhà văn thể hiện thái độ, tình cảm gì với vấn đề đặt ra trong tác phẩm?  2,3. HS suy nghĩ, trả lời, nhận xét ý kiến của bạn.  4. GV nhận xét, chốt ý: *Qua cuộc đời bi kịch của CP, NC thể hiện tình cảm nhân đạo sâu sắc với thân phận người nông dân trước CM: cảm thông, trân trọng, lên án…* |
| Luyện tập | Củng cố kiến thức qua rèn luyện kĩ năng viết 01 đoạn văn ngắn. | HS làm việc cá nhân (viết tại lớp/ở nhà) | 01 đoạn văn khoảng 150 chữ | 1. Viết 01 đoạn văn khoảng 150 chữ về ý nghĩa của 01 chi tiết nghệ thuật đặc sắc trong truyện ngắn CP.  2,3. HS lên ý tưởng, hoàn thành đoạn văn.  4. GV chấm, chữa bài. |
| Vận dụng | Vận dụng kĩ năng đã học để đọc hiểu 01 truyện ngắn tương đương (Truyện ngắn “Cải ơi” (Nguyễn Ngọc Tư) | HS thực hành đọc hiểu 01 văn bản tương đương | Sơ đồ bài học | 1. Tìm hiểu cốt truyện, nhân vật ông Năm nhỏ và nghệ thuật kể chuyện, chủ đề và tư tưởng của tác phẩm *“Cải ơi”* (Nguyễn Ngọc Tư)  2,3. HS làm việc cá nhân, sơ đồ hóa kiến thức đã tìm hiểu.  4. GV giúp đỡ HS thực hiện, chốt ý cơ bản cho bài học. |